

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 5- 2022
“V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hoàng Minh Tuấn
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1/ Ông Nguyễn Đình La
2/ Bà Kiều Thị Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mậu Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 256/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 “ V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th. V, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: TDP. M, tt. HH, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn V. Ng, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn TD, xã ĐT1, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 4/11/2021 và quá trình giải quyết vụ án, V. Ng đơn chị Lê Thị Th. V trình bày:

Chị và anh Nguyễn V. Ng kết hôn với nhau ngày 13/5/2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐT1, huyện T. Quá trình chung sống vợ

chồng, thời gian đầu hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, V. Ng nhân là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Chị và anh V. Ng sống ly thân với nhau từ cuối năm 2020 cho đến nay. Chị Th. V xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn.

Về con chung, con riêng: Chị Th. V và anh V. Ng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Th. VL, sinh ngày 16/5/2016 đang ở cùng chị Th. V. Ly hôn, chị Th. V đề nghị được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh V. Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Chị Th. V không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn V. Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không lấy được lời khai.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th. V với anh V. Ng, giao cho chị Th. V tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu VL. Do chị Th. V không yêu cầu nên anh V. Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quan hệ giữa chị Th. V và anh V. Ng là vợ chồng, chị Th. V có đơn đề nghị ly hôn, do vậy xác định quan hệ tranh chấp là “Hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình giải quyết vụ án cũng như xét xử, anh Nguyễn V. Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V. Ng theo thủ tục chung.

Xét về yêu cầu của đương sự:

[2]. Về tình cảm: Chị Th. V và anh V. Ng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu, anh chị chung sống hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Chị Th. V và anh V. Ng sống ly thân với nhau từ cuối năm 2020 cho đến nay. Chị Th. V xác định tình cảm vợ

chồng không còn nên đề nghị được ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Th. V và anh V. Ng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th. V đối với anh V. Ng là có căn cứ.

[3]. Về con chung, con riêng: Chị Th. V và anh V. Ng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Th. VL, sinh ngày 16/5/2016 đang ở cùng chị Th. V. Ly hôn, chị Th. V đề nghị được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh V. Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau ly hôn là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ. Tuy nhiên, cháu Nguyễn Thị Th. VL, sinh ngày 16/5/2016 còn nhỏ. Để bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của cháu theo quy định của pháp luật, nên cần giao cho chị Th. V tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu VL là phù hợp. Do chị Th. V không yêu cầu nên anh V. Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, tài sản riêng, khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Chị Th. V không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp. Các vấn đề khác chị Th. V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Lê Thị Th. V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002847 ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Dương.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Cho chị Lê Thị Th. V được ly hôn anh Nguyễn V. Ng.

2/ Về con chung: Giao cho chị Lê Thị Th. V được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Th. VL, sinh ngày 16/5/2016 cho

đến khi cháu thành niên. Anh Nguyễn V. Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2/ Về án phí: Chị Lê Thị Th. V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số: 0002847 ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Dương;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- Lưu HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Minh Tuấn